

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức 2 con số giai đoạn 2026 - 2030 và tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững giai đoạn đến năm 2045

Thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức 2 con số giai đoạn 2026 - 2030 và tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững giai đoạn đến năm 2045 (Chương trình hành động số 16-CTr/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy phường Bạch Đằng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Chương trình hành động số 16-CTr/TU gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Bạch Đằng nhiệm kỳ 2025-2030; xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức 2 con số phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, chính quyền, hệ thống chính trị và Nhân dân; phát huy tiềm năng, lợi thế phường, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, bền vững.

- Làm cơ sở để các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể; tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; gắn phát triển kinh tế với bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, giữ vững quốc phòng, an ninh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của phường Bạch Đằng giai đoạn 2026-2030 và tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững đến năm 2045.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường; triển khai thực hiện theo nguyên tắc “6 rõ”: Rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ nguồn lực, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả. Tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời sơ kết, tổng kết, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn.

- Đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm, quyết liệt, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra; phát huy tinh thần chủ động, sáng

tạo, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong triển khai thực hiện.

B.CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

I. CÁC CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

1.1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển phường Bạch Đằng theo hướng đô thị xanh, văn minh, hiện đại; kinh tế tăng trưởng nhanh, bền vững; nâng cao đời sống Nhân dân; góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 con số của thành phố. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò của an ninh năng lượng; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững trên địa bàn phường. Khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên năng lượng gắn với sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và bảo vệ môi trường.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Thu hút đầu tư phát triển 01 dự án điện năng lượng tái tạo trên địa bàn.
- 100% cơ quan, đơn vị trên địa bàn thực hiện sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả.
- Giảm tiêu hao điện năng trong khu vực công và dân cư hằng năm.
- Khuyến khích các hộ gia đình, cơ sở kinh doanh sử dụng thiết bị tiết kiệm điện, thân thiện môi trường.
- Tăng cường ứng dụng năng lượng tái tạo phù hợp (điện mặt trời mái nhà, thiết bị tiết kiệm năng lượng).
- Bảo đảm cung ứng điện ổn định, an toàn, không để xảy ra tình trạng mất an ninh, an toàn hệ thống điện trên địa bàn.

1.3. Các hoạt động chính

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền, đồng thời tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo đảm an ninh năng lượng. Tổ chức quán triệt nội dung Nghị quyết số 70-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đẩy mạnh tuyên truyền sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ môi trường, nhân rộng các mô hình “tiết kiệm điện”, “khu dân cư sử dụng năng lượng hiệu quả”.

- Thực hiện nghiêm các quy định về tiết kiệm điện trong cơ quan, đơn vị, vận động Nhân dân, cơ sở kinh doanh sử dụng thiết bị tiết kiệm điện, đưa tiêu chí tiết kiệm năng lượng vào đánh giá thi đua hằng năm.

- Khuyến khích phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, khuyến khích lắp đặt điện mặt trời mái nhà tại hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh; từng bước

thay thế thiết bị tiêu thụ năng lượng lớn bằng thiết bị hiệu suất cao; phối hợp triển khai các chương trình sử dụng năng lượng xanh.

- Bảo đảm an toàn hệ thống điện và phòng chống sự cố, phối hợp với ngành điện kiểm tra, bảo đảm an toàn hệ thống điện trên địa bàn; tuyên truyền Nhân dân không vi phạm hành lang an toàn lưới điện; chủ động phòng chống cháy nổ, sự cố điện.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng trong đầu tư, phát triển hạ tầng năng lượng; tham gia ý kiến đối với các dự án liên quan đến điện lực, bảo đảm phù hợp quy hoạch và nhu cầu sử dụng trên địa bàn; triển khai cải tạo, nâng cấp, từng bước ngầm hóa lưới điện tại các tuyến phố, khu dân cư đảm bảo mỹ quan đô thị, quy hoạch và điều kiện thực tế.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc sử dụng điện an toàn, tiết kiệm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền, quy định.

- Lồng ghép nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả vào các chương trình xây dựng đô thị văn minh, chuyển đổi xanh, cải cách hành chính và chuyển đổi số của phường.

1.4. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

1.5. Tiến độ thực hiện, thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

1.6. Nguồn lực thực hiện: Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Chương trình phát triển kinh tế tư nhân

2.1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường trở thành một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo việc làm, tăng thu ngân sách và cải thiện đời sống Nhân dân; xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phát triển ổn định, bền vững.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2030:

- 100% hộ kinh doanh đăng ký hoạt động theo quy định; giảm tối đa tình trạng kinh doanh không phép.
- Phần đầu có trên 20 doanh nghiệp trên 1.000 người dân.
- 100% thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng hạn, từng bước thực hiện trực tuyến.
- Tạo thêm việc làm mới, góp phần giảm tỷ lệ lao động thất nghiệp, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Tăng thu ngân sách từ khu vực kinh tế tư nhân.

Đến năm 2045: Khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn phường phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao; phấn đấu đến năm 2045 có khoảng **5.000** doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn phường.

2.3. Các hoạt động chính

- Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch số 29-KH/ĐU ngày 28/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tư nhân; nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Tuyên truyền, hướng dẫn thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh; khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp; hỗ trợ tiếp cận thông tin về cơ chế, chính sách ưu đãi của Nhà nước.

- Kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận thông tin quy hoạch, đất đai, nguồn lực về vốn, lao động, khoa học – công nghệ.

- Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; công khai, minh bạch quy trình giải quyết; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng chuyển đổi số, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

- Khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân theo hướng ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị, chất lượng sản phẩm, dịch vụ; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử.

- Tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh; phối hợp xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, mở rộng thị trường; tiếp cận các nguồn lực về đất đai, đồng thời tổ chức đối thoại, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước; kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; bảo đảm môi trường kinh doanh lành mạnh, minh bạch.

2.4. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

2.5. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

2.6. Nguồn lực: Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

3. Chương trình thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

3.1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế phường, đóng góp vào tăng trưởng chung của thành phố.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2030:

- 100% hồ sơ, văn bản của Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc được xử lý trên môi trường mạng theo quy định.
- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.
- 100% cán bộ, đảng viên được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số.
- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%.
- Phần đầu 40% doanh nghiệp trên địa bàn có hoạt động đổi mới, sáng tạo.
- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử, giao dịch không dùng tiền mặt trên 85%.
- Hạ tầng băng thông rộng phủ 100% hộ gia đình trên toàn địa bàn phường.
- Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn phường đạt 100%.
- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 100%.

Đến năm 2045:

- Tỷ lệ phủ sóng 6G trên địa bàn phường phần đầu đạt 100%.
- 100% cán bộ, công chức, đảng viên và người dân có kỹ năng số.
- Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số phát triển toàn diện.
- Hình thành đô thị thông minh, quản trị trên nền tảng số.
- Phát triển mạnh kinh tế dịch vụ, thương mại số gắn với lợi thế địa phương.

3.3. Các hoạt động chính

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, kế hoạch của cấp trên, trong đó triển khai hiệu quả Kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy phường về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao trong tổ chức thực hiện.

- Tập trung quy hoạch hạ tầng viễn thông, hỗ trợ doanh nghiệp viễn thông

trong việc lắp đặt trạm thu phát sóng (BTS), đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, và đảm bảo an toàn, an ninh hạ tầng số. Tạo điều kiện thuận lợi, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho các nhà mạng (Viettel, VNPT, MobiFone) lắp đặt trạm 5G, đặc biệt tại các nhà văn hóa, khu dân cư tập trung.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, kỹ năng số; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân; phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; phổ cập kỹ năng số cơ bản, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tăng tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, hóa đơn điện tử, thanh toán điện tử nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Bảo đảm an toàn thông tin mạng, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng; bảo vệ dữ liệu, phòng ngừa rủi ro; bảo đảm hệ thống thông tin hoạt động ổn định, thông suốt.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; triển khai đồng bộ các nền tảng số phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

3.4. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

3.5. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

3.6. Nguồn lực: Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

4. Chương trình thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

4.1. Mục tiêu tổng quát

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 140/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động của Thành ủy; tạo chuyển biến rõ nét trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn phường; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng văn hóa thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn mới.

4.2. Mục tiêu cụ thể

- 100% văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của cấp trên được triển khai kịp thời, đúng quy định.
- Tỷ lệ xử lý vi phạm hành chính đạt trên 90% số vụ việc phát hiện.

4.3. Hoạt động chính

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 28-KH/ĐU ngày 28/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật; tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với công tác pháp luật; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Đổi mới tư duy, nâng cao chất lượng xây dựng và hoàn thiện pháp luật bảo đảm việc xây dựng, ban hành văn bản pháp luật đúng quy trình, dân chủ, khoa học, khả thi. Thực hiện tốt công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản; chủ động đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp thực tiễn địa phương, góp phần tháo gỡ “điểm nghẽn” trong phát triển.

- Phát triển nguồn nhân lực làm công tác pháp luật, trong đó tập trung rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ công chức; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ; nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên cơ sở, tuyên truyền viên pháp luật.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ, xử lý văn bản, giải quyết thủ tục hành chính; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu dân cư, hộ tịch phục vụ công tác quản lý. Từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong thống kê, phân tích, dự báo tình hình vi phạm pháp luật; đồng thời nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức; hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến.

4.4. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

4.5. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

4.6. Nguồn lực: Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Chương trình thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

5.1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục và đào tạo trên địa bàn, góp phần xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành trung tâm giáo dục, đào tạo hàng đầu cả nước, giữ vai trò nòng cốt trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho vùng đồng bằng Sông Hồng; Trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa

học - công nghệ, kinh tế biển. Xây dựng thành phố học tập, đến năm 2026 đủ điều kiện để được công nhận “Cộng đồng học tập” cấp tỉnh và năm 2027 đủ điều kiện để tham gia mạng lưới thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

5.2. Mục tiêu cụ thể

- Mạng lưới trường, lớp học: Đảm bảo mỗi trường học có đủ phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, phòng chức năng theo chuẩn quy định; đặc chú trọng đầu tư các phòng thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian sáng tạo và trải nghiệm khoa học, 100% trường học đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 6/14 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; mỗi bậc học có ít nhất 02 phòng học thông minh.

- Về phổ cập giáo dục, học tập suốt đời: Phường đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Duy trì vững chắc phổ cập giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở đúng độ tuổi mức độ 3. Phấn đấu 100% người trong độ tuổi hoàn thành cấp Trung học phổ thông và tương đương; 100% tổ dân phố tiếp tục duy trì phong trào học tập suốt đời; đẩy mạnh xây dựng gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập, đơn vị học tập.

- Chất lượng giáo dục toàn diện: Giữ vững vị thế nhóm dẫn đầu về chất lượng giáo dục phổ thông đại trà và mũi nhọn trong khu vực phía Đông Hải Phòng. Bảo đảm đầu ra các cấp học ở mức nâng cao. Phấn đấu đến năm 2030 chất lượng giáo dục của phường nằm trong tốp khá của thành phố.

- Về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục: Phấn đấu đến năm 2030, 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019, trong đó có 35% giáo viên có trình độ trên chuẩn; 100% cán bộ quản lý giáo dục được bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị nhà trường, năng lực chuyển đổi số và năng lực thực hiện đổi mới giáo dục.

- Chuyên đổi số và hội nhập: 100% các trường học ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra và đánh giá; trên 95% trường mầm non, phổ thông đạt mức độ 2 về chuyên đổi số. Phấn đấu 70% trẻ mẫu giáo được làm quen tiếng Anh trong trường Mầm non; 100% dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục được triển khai hiệu quả, việc quản lý hồ sơ, dữ liệu giáo dục được thực hiện trên môi trường số; học sinh lớp 5, lớp 9 đạt chuẩn đầu ra theo quy định; 100% trường phổ thông có câu lạc bộ ngoại ngữ hoặc chương trình giao lưu trải nghiệm hằng năm.

5.3. Các hoạt động chính

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội của thành phố về phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường theo thẩm quyền.

- Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ và hình thành hệ giá trị con người Hải Phòng Xã hội chủ nghĩa.
- Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo.
- Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông.

5.4. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

5.5. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

5.6. Nguồn lực: Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

6. Chương trình thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

6.1. Mục tiêu tổng quát

Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; góp phần xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành trung tâm y tế của vùng Duyên hải Bắc Bộ; nâng cao chất lượng cuộc sống, thể lực, trí lực và tuổi thọ của Nhân dân trên địa bàn.

6.2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2030:

- Nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc và tuổi thọ khỏe mạnh của Nhân dân. Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 01-18 tuổi thêm ít nhất 1,5 cm; tuổi thọ trung bình đạt trên 75,5 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

- Giảm gánh nặng bệnh tật và kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng đạt trên 95%.

- Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế.

- Đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; kịp thời triển khai và phát triển các loại hình bảo hiểm sức khỏe.

Đến năm 2045: Tạo mọi điều kiện thuận lợi và triển khai tốt các nhiệm vụ khi được thành phố giao để góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành Trung tâm Y tế chuyên sâu hàng đầu khu vực Duyên hải Bắc Bộ, có hệ thống y tế hiện đại, đồng bộ, thông minh, công bằng, hiệu quả và bền vững; lấy phòng bệnh làm trọng tâm, chăm sóc sức khỏe Nhân dân làm trung tâm, đáp ứng

yêu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân ngày càng cao, đa dạng, phù hợp với xu thế phát triển và hội nhập quốc tế. Xây dựng môi trường sống có chất lượng tốt; các chỉ số sức khỏe của người dân, chỉ số bao phủ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu ngang tầm các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới. Tuổi thọ trung bình của người dân đạt trên 80 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt trên 71 tuổi; tầm vóc, thể lực, chiều cao trung bình của thanh niên đạt mức tương đương với các quốc gia có cùng trình độ phát triển.

6.3. Các hoạt động chính.

- Triển khai thực hiện hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế phường; tăng cường năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở; phát huy vai trò của y học cổ truyền; nâng cao y đức và chất lượng khám, chữa bệnh, đáp ứng sự hài lòng của người dân.

- Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế, thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực y tế; tạo điều kiện thuận lợi để y tế tư nhân trên địa bàn phát triển, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế phường.

- Tăng cường công tác phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc bệnh; triển khai quản lý sức khỏe Nhân dân bằng sổ sức khỏe điện tử; nâng cao chất lượng công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản. Duy trì và nâng cao tỷ lệ tiêm chủng mở rộng; chủ động giám sát, phòng, chống dịch bệnh; kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế; phấn đấu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; phát triển các hình thức bảo hiểm sức khỏe phù hợp.

- Tăng cường các hoạt động nâng cao thể lực, tầm vóc, dinh dưỡng cho trẻ em, thanh thiếu niên; phát triển phong trào rèn luyện thể dục, thể thao, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

6.4. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

6.5. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

6.6. Nguồn lực: Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

7. Chương trình thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới (theo Chương trình hành động số 05-CTr/TU, ngày 25/8/2025 thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 09/9/2025)

8. Chương trình thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 về

phát triển kinh tế nhà nước (theo Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy đang triển khai xây dựng).

9. Chương trình thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 về phát triển văn hóa Việt Nam (theo Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy đang triển khai xây dựng).

II. PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÁC ĐỀ ÁN CỦA THÀNH PHỐ

1. Đề án Thành lập Khu kinh tế chuyên biệt

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của thành phố trong việc triển khai xây dựng, thu hút đầu tư vào khu kinh tế chuyên biệt khi trên địa bàn có dự án triển khai.

2. Đề án Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành Trung tâm dịch vụ logistics quốc tế hiện đại, gắn với cảng biển quốc tế kết nối với các tuyến hàng lang, vành đai kinh tế

Phối hợp cung cấp thông tin, tham gia ý kiến đối với các định hướng phát triển logistics trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, logistics phát triển; gắn phát triển dịch vụ logistics với phát triển thương mại – dịch vụ của phường, góp phần tăng nhanh tỷ trọng khu vực dịch vụ trong cơ cấu kinh tế.

Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

3. Đề án Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

Đảng ủy phường lãnh đạo, chỉ đạo việc phối hợp triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng gắn với thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn. Tập trung lãnh đạo củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế phường theo hướng hiện đại, đồng bộ, bền vững; tăng cường năng lực y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh; thực hiện hiệu quả công tác quản lý sức khỏe toàn dân, chăm sóc sức khỏe ban đầu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực y tế; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, y đức cho đội ngũ cán bộ y tế; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ trong lĩnh vực y tế; triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, khám, chữa bệnh từ xa; kết nối, liên thông dữ liệu y tế, nâng cao chất lượng phục vụ và quản lý.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế; thực hiện nghiêm các cơ chế, chính sách; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát; bảo đảm công bằng trong tiếp cận dịch vụ y tế. Chỉ đạo huy động các nguồn lực hợp pháp, đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế; khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ “Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững”

1.1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát triển nhanh, bền vững trên cơ sở ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của địa phương, xây dựng phường Bạch Đằng theo hướng đô thị xanh, văn minh, hiện đại.

1.2. Mục tiêu cụ thể.

- Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân khoảng 15%/năm (trong đó: công nghiệp – xây dựng tăng 16%, dịch vụ tăng 15%, nông, lâm, thủy sản tăng 2%).
- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng bình quân khoảng 10,5%/năm.

1.3. Các hoạt động chính

- Tập trung phát triển thương mại - dịch vụ, du lịch gắn với khai thác hiệu quả các di tích lịch sử trên địa bàn, ưu tiên các lĩnh vực vận tải, logistics, kho bãi, dịch vụ hậu cần; đồng thời khai thác hiệu quả lợi thế ven sông để phát triển dịch vụ, thương mại, du lịch, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ.

- Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp, khuyến khích và hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh sang mô hình doanh nghiệp; khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế mới, kinh tế số, kinh tế xanh, các làng nghề, sản phẩm VietGAP, OCOP đặc trưng của địa phương.

- Tạo môi trường thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng hóa đơn điện tử và các nền tảng số trong quản lý, điều hành.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng,

tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư, phục vụ phát triển thương mại - dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn lực đầu tư phát triển, nhất là nguồn lực đất đai và đầu tư công, cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh để thu hút nhà đầu tư.

- Phối hợp đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công các dự án trọng điểm của thành phố trên địa bàn phường, đề xuất thành phố đầu tư các tuyến đường giao thông theo quy hoạch kết nối liên tỉnh Quảng Ninh - Hải Phòng; tiếp tục cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông, hạ tầng kinh tế - xã hội bằng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và nguồn vốn hợp pháp khác; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Cơ cấu lại lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản theo hướng hiệu quả, bền vững; phát triển các mô hình sản xuất ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, có giá trị kinh tế cao; hỗ trợ chuyển đổi nghề, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Phát triển tiểu thủ công nghiệp và các cơ sở sản xuất nhỏ theo hướng sạch, an toàn, thân thiện với môi trường, phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị, triển khai kế hoạch; kêu gọi thu hút nhà đầu tư phát triển chợ trên địa bàn theo quy định Nghị định 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm an ninh trật tự, tạo môi trường ổn định, thuận lợi cho phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

1.4. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

1.5. Tiến độ, thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

Nguồn lực thực hiện: Từ nguồn ngân sách và hỗ trợ hợp pháp khác.

2. Nhiệm vụ “Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển các thành phần kinh tế”

2.1. Mục tiêu tổng quát

Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn phường theo hướng công khai, minh bạch, thuận lợi; tạo điều kiện thúc đẩy phát triển các thành phần kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân; nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút các nguồn lực đầu tư.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Vốn đầu tư giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn đạt 200 tỷ đồng.
- Phần đầu đến năm 2030 có trên 20 doanh nghiệp hoạt động/1.000 dân.
- Phần đầu đến năm 2030, có 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.
- Chỉ số cạnh tranh (DDCI) phần đầu xếp thứ hạng cao; chỉ số cải cách hành

chính (PAR Index) hằng năm phần đầu thuộc top 10 thành phố.

2.3. Các hoạt động chính

- Thực hiện nghiêm túc việc cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến sản xuất, kinh doanh, xây dựng, đất đai; cắt giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người dân; xây dựng chính quyền thân thiện, đồng hành cùng doanh nghiệp.

- Chủ động rà soát, nắm bắt nhu cầu, khó khăn của các nhà đầu tư, hộ kinh doanh trên địa bàn để kịp thời kiến nghị, giải quyết; tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế (kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, hợp tác xã) tiếp cận đất đai, nguồn vốn và tín dụng. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút đầu tư hạ tầng trong các lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, dạy nghề tại địa phương.

- Tích cực thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các dự án phát triển kinh tế - xã hội. Làm tốt công tác dân vận, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn để doanh nghiệp yên tâm đầu tư.

2.4. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

2.5. Tiến độ, thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

2.6. Nguồn lực thực hiện: Từ nguồn ngân sách và nguồn vốn hợp pháp khác.

3. Nhiệm vụ “Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực”

3.1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi ngân sách; khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là đất đai; bảo đảm cân đối ngân sách, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân trên 10%, hằng năm đạt và vượt chỉ tiêu ngân sách thành phố giao.

- Phần đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công hằng năm đạt 100%.

3.3. Các hoạt động chính

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; thực hiện nghiêm các quy định về quản lý thu, chi ngân sách; rà soát, cơ cấu lại các khoản chi theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển, bảo đảm hiệu quả, tránh dàn trải, lãng phí.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp tăng thu ngân sách; quản lý chặt chẽ các nguồn thu trên địa bàn, nhất là thuế, phí, lệ phí và các khoản thu từ đất; phối hợp với Thuế cơ sở 4 rà soát, quản lý hộ kinh doanh, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế, bảo

đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời.

- Quản lý, khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai; rà soát quỹ đất, đề xuất phương án sử dụng, đấu giá quyền sử dụng đất theo cơ chế đặc thù tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng; phối hợp và xử lý các trường hợp sử dụng đất kém hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; tăng cường kiểm tra, đôn đốc tiến độ các dự án, công trình; kịp thời báo cáo, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; phối hợp điều chỉnh kế hoạch vốn, bảo đảm giải ngân đạt kế hoạch.

- Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội hóa; khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển hạ tầng, dịch vụ và các công trình phúc lợi trên địa bàn.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách; thực hiện đầy đủ chế độ công khai ngân sách theo quy định; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân và UBMT Tổ quốc Việt Nam phường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý tài chính - ngân sách; tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong quản lý thuế, tài chính, đất đai.

3.4. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

3.5. Tiến độ, thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

3.6. Nguồn lực thực hiện: Từ nguồn ngân sách và nguồn vốn hợp pháp khác.

4. Nhiệm vụ “Tăng cường công tác quy hoạch, phát triển đô thị”

4.1. Mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể

Tăng cường công tác quy hoạch, quản lý và phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, hiện đại, bền vững; nâng cao chất lượng hạ tầng và không gian sống; bảo đảm trật tự xây dựng, vệ sinh môi trường; khai thác hiệu quả quỹ đất, gắn phát triển đô thị với phát triển kinh tế và an sinh xã hội.

4.2. Các hoạt động chính

- Rà soát, điều chỉnh, tối ưu hóa không gian phát triển, phù hợp với định hướng kinh tế - xã hội và tình hình phát triển của địa phương, bổ sung sửa đổi các quy hoạch chưa phù hợp với thực tế, đảm bảo sự đồng bộ hạ tầng và khu đất. Trọng tâm bao gồm việc khớp nối quy hoạch đô thị, nông thôn trên địa bàn, với các địa phương và vùng lân cận tránh chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy hoạch.

- Quản lý chặt chẽ quy hoạch, công khai quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt; phối hợp triển khai các quy hoạch, dự án hạ tầng và phát triển đô thị.

- Tăng cường chỉnh trang đô thị; nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; bảo đảm vệ sinh môi trường, trật tự đô thị; xây dựng đô thị văn minh, hiện đại.
- Phối hợp triển khai đô thị thông minh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý đô thị và cung cấp dịch vụ công.
- Thực hiện phát triển nhà ở phù hợp quy hoạch; phối hợp triển khai các chương trình nhà ở xã hội theo chỉ đạo của thành phố.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý đất đai, xây dựng, đô thị; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm, bảo đảm phát triển đô thị đồng bộ, bền vững.

4.3. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

4.4. Tiến độ, thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

4.5. Nguồn lực thực hiện: Từ nguồn ngân sách và nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Nhiệm vụ phát triển kết cấu hạ tầng gắn với đẩy mạnh liên kết vùng

5.1. Mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể

Phát huy lợi thế vị trí địa lý của phường Bạch Đằng, tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển đồng bộ, từng bước hiện đại hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông, đô thị và công trình công cộng; huy động mọi nguồn lực ưu tiên đầu tư các tuyến đường, cầu kết nối liên vùng, đặc biệt trục Quảng Ninh - Hải Phòng và các tuyến giao thông chính, bảo đảm liên thông, thuận lợi; đồng thời cải tạo, nâng cấp hạ tầng hiện hữu, phát triển không gian xanh, chiếu sáng, cấp thoát nước đô thị, tạo động lực thúc đẩy thương mại, dịch vụ, thu hút đầu tư, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân.

5.2. Các hoạt động chính

- Tập trung đầu tư, nâng cấp hạ tầng giao thông và hạ tầng đô thị; ưu tiên cải tạo, mở rộng đường, ngõ; hoàn thiện hệ thống chiếu sáng, thoát nước, đài tưởng niệm liệt sỹ, thiết chế văn hóa; đầu tư các công trình trường học đạt chuẩn quốc gia, xóa bỏ các điểm lẻ không hiệu quả; vận động Nhân dân hiến đất mở rộng đường, đẩy mạnh gắn biển số nhà, đặt tên đường, phố theo quy định.
- Phối hợp triển khai, đề xuất các công trình, dự án hạ tầng trọng điểm của thành phố trên địa bàn; tập trung thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng các Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu Tái định cư Ngũ Lão; Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Thủy Nguyên; Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp tuyến đê Hữu Kinh Thầy, đê Hữu Đá Bạc; phối hợp triển khai khảo sát xây dựng đơn nguyên 2 Cầu Đá Bạc và các dự án thành phố trên địa bàn phường.
- Tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ hoạt động điều hành, quản lý, giải quyết thủ tục hành chính, chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và một số nhiệm vụ thành phố giao đảm bảo phù hợp với nguồn lực và kế hoạch phát triển kinh tế - xã

hội giai đoạn 2026-2030.

- Tăng cường quản lý quy hoạch, phát triển đô thị theo hướng hiện đại; khuyến khích phát triển công trình cao tầng, sử dụng hiệu quả quỹ đất cho giao thông, cây xanh và công trình phúc lợi; quản lý chặt chẽ hành lang giao thông; rà soát, đề xuất cải tạo, chỉnh trang các tuyến phố theo định hướng đô thị văn minh, hiện đại.

- Phát huy tiềm năng, lợi thế vị trí địa lý thuận lợi trong kết nối liên vùng thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, logistics và công nghiệp. Đẩy mạnh kết nối hạ tầng và liên kết vùng; phối hợp bảo đảm liên thông với các công trình, dự án hạ tầng trọng điểm của thành phố, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao hiệu quả khai thác hệ thống hạ tầng.

5.3. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

5.4. Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.5. Nguồn lực thực hiện: Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

6. Nhiệm vụ “Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu”

6.1. Mục tiêu tổng quát

Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, bền vững các nguồn tài nguyên; bảo vệ, cải thiện chất lượng môi trường; chủ động phòng ngừa, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai; góp phần xây dựng phường phát triển xanh, bền vững.

6.2. Mục tiêu cụ thể

- Duy trì tỷ lệ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%.
- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 100%.
- Nâng cao chất lượng môi trường sống, từng bước xây dựng nếp sống xanh, thân thiện với môi trường.
- Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

6.3. Các hoạt động chính

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng phục vụ công tác bảo vệ môi trường; nâng cao năng lực phòng, chống và giảm nhẹ tác động của thiên tai; chủ động phương án ứng phó với các tình huống thiên tai, biến đổi khí hậu. Phối hợp với thành

phổ đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án phát triển thành phố Hải Phòng thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường và phòng, chống thiên tai; duy trì và nâng cao hiệu quả công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; xây dựng nếp sống văn minh, thân thiện với môi trường trong Nhân dân.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với tài nguyên, khoáng sản; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm về môi trường.

6.4. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

6.5. Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6.6. Nguồn lực thực hiện: Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác.

7. Nhiệm vụ “Phát triển nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số”

7.1. Mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể

Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, chất lượng phục vụ Nhân dân; xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn.

7.2. Các hoạt động chính

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động chính quyền, sử dụng hiệu quả các phần mềm, nền tảng số dùng chung, kết nối liên thông dữ liệu từ trung ương đến địa phương. Triển khai phòng họp trực tuyến, không giấy tờ; số hóa hồ sơ, thủ tục hành chính để giải quyết công việc nhanh chóng. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

- Hỗ trợ người dân ứng dụng công nghệ trong sản xuất, đặc biệt là các mô hình nông nghiệp thông minh, công nghệ số trong kinh doanh. Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm của cán bộ, đảng viên trong việc tìm ra các giải pháp công nghệ giải quyết các vấn đề địa phương.

- Tổ chức quán triệt, triển khai đồng bộ các nghị quyết, kế hoạch của Trung ương, Thành phố và phường; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; rà soát, bố trí đội ngũ cán bộ có chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong các lĩnh vực quản lý đất đai, quy hoạch, trật tự xây dựng, cải cách hành chính, công tác Đảng, dân vận và truyền thông cơ sở; phát triển mô hình “tổ dân phố số”, “chi bộ số”; triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng dụng nền tảng số trong quản trị, sản xuất, kinh doanh; triển khai hóa đơn điện tử, thanh toán điện tử; thúc đẩy thương mại điện tử; phát triển kinh tế số gắn với lợi thế địa phương.

- Từng bước hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số; huy động các nguồn lực xã hội hóa cho phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; đào tạo, nâng cao tư duy, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, đồng thời thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin, bảo đảm an ninh mạng, duy trì hoạt động ổn định, thông suốt các hệ thống thông tin.

7.3. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

7.4. Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7.5. Nguồn lực thực hiện: Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác.

8. Nhiệm vụ “Phát triển văn hóa, xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện và có giá trị bản sắc riêng; bảo đảm tiến độ, công bằng xã hội, an sinh xã hội”

8.1. Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể.

Phát triển văn hóa ngang tầm với phát triển kinh tế; xây dựng con người trên địa bàn phường phát triển toàn diện, có nhân cách, lối sống lành mạnh, giàu bản sắc văn hóa; nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; chú trọng nâng cao chất lượng phát triển con người gắn với cải thiện các yếu tố về sức khỏe, giáo dục và mức sống, góp phần nâng cao chỉ số phát triển con người của thành phố.

8.2. Các hoạt động chính

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh đô thị; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chuẩn mực văn hóa, xây dựng con người có ý thức chấp hành pháp luật, lối sống lành mạnh, góp phần nâng cao đời sống tinh thần trên địa bàn.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao; phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; phát huy hiệu quả các điểm sinh hoạt cộng đồng; bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, góp phần giữ gìn bản sắc và nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của Nhân dân.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tăng cường ứng dụng công nghệ trong dạy và học; đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, phân luồng, đào tạo nghề, góp phần nâng cao trình độ, kỹ năng và chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn. Triển khai tháng hành động an toàn - vệ sinh lao động hàng năm.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; hỗ trợ người dân nâng cao thu nhập, ổn định việc làm; phát triển thị trường lao động trên địa bàn; quan tâm các đối tượng yếu thế, phòng ngừa tái nghèo, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội.

- Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động y tế cơ sở; thực hiện tốt công tác dân số, khám sức khỏe, tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh; góp phần nâng cao thể chất, sức khỏe cộng đồng.

8.3. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

8.4. Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8.5. Nguồn lực thực hiện: Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác.

9. Nhiệm vụ “Ưu tiên nguồn lực cho phát triển y tế, giáo dục và đào tạo chất lượng cao”

9.1. Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể

Ưu tiên nguồn lực phát triển y tế, giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân, chất lượng giáo dục và đào tạo; góp phần phát triển nguồn nhân lực có trình độ, kỹ năng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

9.2. Các hoạt động chính

- Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư nâng cấp các trường học, trạm y tế duy trì đạt chuẩn; thu hút đầu tư vốn ngoài ngân sách phát triển cơ sở vật chất y tế, giáo dục; từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân.

- Đẩy mạnh phát triển giáo dục toàn diện; nâng cao chất lượng dạy và học; duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia; thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; gắn đào tạo với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, cán bộ y tế; triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao theo định hướng của thành phố.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục; triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, các nền tảng dạy học và quản lý giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục; triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, các nền tảng dạy học và quản lý giáo dục; nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

9.3. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp

các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

9.4. Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9.5. Nguồn lực thực hiện: Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác.

10. Nhiệm vụ “Tăng cường quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế”

10.1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang phường vững mạnh, “tinh, gọn, mạnh”; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Đồng thời, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

10.2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu đến 2030 tối thiểu 30% tổ dân phố không ma túy;
- Hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ.
- Tỷ lệ điều tra khám phá tội phạm xâm phạm trật tự xã hội đạt **80%** trở lên.
- Duy trì địa bàn ổn định, không để phát sinh “điểm nóng”, không để xảy ra các vụ việc phức tạp kéo dài.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong bảo đảm an ninh, trật tự và thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ.

10.3. Các hoạt động chính

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Thành ủy và phường về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

- Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng - an ninh; hàng năm thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, bảo đảm hoàn thành 100% chỉ tiêu; thực hiện đầy đủ chính sách đối với người có công, chính sách hậu phương quân đội; quan tâm hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm cho quân nhân xuất ngũ.

- Xây dựng lực lượng vũ trang phường “tinh, gọn, mạnh”; nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở; duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; tổ chức huấn luyện, diễn tập, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn sát với đặc điểm địa bàn.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; tăng cường công tác thông tin đối ngoại; tuyên truyền, quảng bá hình ảnh địa phương; phối hợp tham gia các hoạt động đối ngoại nhân dân, giao lưu văn hóa; tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận thị trường.

- Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề phức tạp ngay từ cơ sở; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; không để phát sinh “điểm nóng”, không để bị động, bất ngờ; tăng cường công tác quản lý cư trú, an ninh mạng, an ninh xã hội.

- Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; thực hiện hiệu quả các kế hoạch xây dựng địa bàn không ma túy; quản lý chặt chẽ đối tượng, địa bàn trọng điểm; phát huy vai trò của Nhân dân, các mô hình tự quản, hệ thống camera an ninh, Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy trong phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý dân cư, giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường tuyên truyền, huấn luyện, kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về đối ngoại và hội nhập quốc tế theo chỉ đạo của thành phố; tăng cường công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh địa phương trên các nền tảng thông tin, truyền thông cơ sở.

- Phối hợp tham gia các hoạt động đối ngoại nhân dân, giao lưu văn hóa; tạo điều kiện cho các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận thông tin thị trường, khoa học - công nghệ; thực hiện nghiêm các quy định về phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí.

10.4. Phân công thực hiện: Giao Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

10.5. Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

10.6. Nguồn lực thực hiện: Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp khác.

* Các nhiệm vụ được cụ thể hóa và phân công cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp triển khai, thời gian thực hiện và kết quả/sản phẩm tại **Phụ lục kèm theo**.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch này, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy phường chủ động bổ sung, hoàn thiện chương trình, kế hoạch của đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện; xác định rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ nguồn lực và rõ tiến độ, bảo đảm chất lượng và hiệu quả; thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các phòng chuyên môn triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU và Kế hoạch này đảm bảo cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tiễn, định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Hội đồng nhân dân phường tăng cường giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện; đồng thời phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội.

5. Ban xây dựng Đảng chủ trì, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến các đảng bộ, chi bộ và đảng viên thực hiện Kế hoạch này và Chương trình hành động số 16-CTr/TU, ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy.

6. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường theo chức năng, nhiệm vụ giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch này.

7. Văn phòng Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, căn cứ tình hình thực tế và đề xuất của Ủy ban nhân dân phường, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và các cơ quan liên quan, Ban Thường vụ Đảng ủy kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức 2 con số giai đoạn 2026 - 2030 và tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững giai đoạn đến năm 2045.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo),
- HĐND, UBND, UBMTTQ phường,
- Cơ quan, đơn vị liên quan,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trần Huy Kiên

PHỤ LỤC 1
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026-2030

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp, triển khai	Thời gian	Kết quả/ sản phẩm
I. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững					
1	Phát triển thương mại – dịch vụ, logistics, du lịch	UBND phường	Các Sở, ngành thành phố và đơn vị liên quan	2026-2030	Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân 15%/năm
2	Thu hút đầu tư điện năng lượng tái tạo trên địa bàn	UBND phường	Các Sở, ngành thành phố và đơn vị liên quan	2026-2030	Thu hút đầu tư 01 dự án điện năng lượng tái tạo trên địa bàn.
3	Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, phối hợp triển khai các dự án trọng điểm	UBND phường	Trung tâm Dịch vụ SNC và các đơn vị có liên quan	Hàng năm	Tạo Quỹ đất sạch, sớm bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư, chủ đầu tư dự án đầu tư công
4	Hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	UBND phường	Các Sở, ngành thành phố, Thuế cơ sở 4 và đơn vị liên quan	2026-2030	Phấn đấu đến năm 2030 có trên 20 doanh nghiệp hoạt động/1.000 dân

5	Phát triển chợ trên địa bàn phường; đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp chợ	UBND phường	Trung tâm Dịch vụ SNC và các đơn vị có liên quan	2026-2030	Đầu tư cải tạo, nâng cấp chợ Tràng Kênh, Minh Đức
6	Cơ cấu lại lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản theo hướng hiệu quả, bền vững; phát triển sản phẩm chủ lực, đặc trưng địa phương	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	2026-2030	Hình thành một số mô hình sản xuất nông nghiệp, thủy sản hiệu quả, ứng dụng khoa học kỹ thuật; phát triển sản phẩm nông nghiệp (VietGAP, Ocop...)
7	Bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử, tổ chức hoạt động Lễ hội trên địa bàn;	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn được quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị theo quy định. Hàng năm tổ chức tốt các Lễ hội truyền thống
8	Triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn phường giai đoạn 2026-2030	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Căn cứ Kế hoạch của UBND phố, ban hành Kế hoạch của UBND phường

II. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển các thành phần kinh tế

1	Đơn giản hóa, cải cách thủ tục hành chính	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) hàng năm phân đầu thuộc top 10 xã, phường, đặc khu dẫn đầu thành phố; Kế hoạch CCHC của UBND phường
2	Hỗ trợ Doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc	UBND phường	Các Sở ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm	Hàng năm, tổ chức đối thoại theo Kế hoạch của UBND phường, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp
3	Kế hoạch xúc tiến thương mại giai đoạn 2026-2030	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Căn cứ Kế hoạch thành phố; ban hành Kế hoạch triển khai của phường
4	Từng bước cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI)	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Tăng chỉ số DDCI hàng năm
5	Nghiêm túc đổi mới thực hiện có hiệu quả kế hoạch của Đảng ủy phường thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỳ nguyên mới.	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Hoàn thành các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 28-KH/ĐU ngày 28/10/2025 của Đảng ủy phường

III. Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực					
1	Tăng thu, chống thất thu NSNN	UBND phường	Thuế thành phố, Thuế cơ sở 4, các phòng, đơn vị liên quan	Hàng năm	Hoàn thành và vượt thu NSNN; UBND phường thành lập Ban Chỉ đạo chống thất thu NSNN
2	Đề xuất phương án đấu giá quyền sử dụng đất theo cơ chế đặc thù tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng	UBND phường	Các Sở ngành; các phòng, đơn vị liên quan	Hàng năm	Tăng nguồn thu từ đất; báo cáo của UBND phường
3	Giải ngân vốn đầu tư công	UBND phường	Các Sở ngành; các phòng, đơn vị liên quan	Hàng năm	Hàng năm, giải ngân đạt tỷ lệ 100%; Báo cáo của UBND phường.
4	Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 -2030; trong đó sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, ưu tiên các dự án lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm tập trung không dàn trải, manh mún.	UBND phường	Các Sở ngành; các phòng, đơn vị liên quan	2026-2030	Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030
IV. Tăng cường công tác quy hoạch, phát triển đô thị					

1	Phối hợp trong công tác lập, điều chỉnh, công khai quy hoạch. Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Bạch Đằng, hoàn thiện các quy hoạch 1/500.	UBND phường	Các Sở ngành thành phố và đơn vị liên quan	Hàng năm	Văn bản phối hợp, tham gia ý kiến; Đồ án quy hoạch
2	Đầu tư, nâng cấp hạ tầng giao thông và hạ tầng đô thị	UBND phường	Các Sở ngành thành phố và đơn vị liên quan	2026-2030	Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường giao thông, vỉa hè, hệ thống thoát nước, hệ thống chiếu sáng, cây xanh, hạ ngầm thiết bị ngoại vi các tổ dân phố trên địa bàn
3	Quản lý trật tự xây dựng	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Đảm bảo 100% các công trình trên địa bàn được cấp phép theo quy định, quản lý đúng thẩm quyền.

V. Phát triển kết cấu hạ tầng gắn với đẩy mạnh liên kết vùng

1	Triển khai các dự án theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, đề xuất thành phố đầu tư các dự án hạ tầng trọng điểm trên địa bàn phường	UBND phường	Các Sở ngành thành phố và đơn vị liên quan	2026-2030	Văn bản đề xuất các dự án kết nối liên vùng, tạo động lực phát triển KTXH theo quy hoạch; hoàn thành các dự án, công trình theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030
---	---	-------------	--	-----------	--

2	Phối hợp GPMB triển khai Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu Tái định cư Ngũ Lão	UBND phường	Các Sở ngành thành phố và đơn vị liên quan	2026-2030	Hoàn thành GPMB bàn giao cho chủ đầu tư thực hiện dự án
3	Phối hợp triển khai GPMB Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Thủy Nguyên	UBND phường	Các Sở ngành thành phố và đơn vị liên quan	2026-2030	Hoàn thành GPMB bàn giao cho Nhà đầu tư thực hiện dự án
4	Phối hợp GPMB triển khai Dự án phát triển thành phố Hải Phòng thích ứng với biến đổi khí hậu	UBND phường	Các Sở ngành thành phố và đơn vị liên quan	2026-2030	Hoàn thành GPMB bàn giao cho chủ đầu tư thực hiện dự án
5	Phối hợp triển khai GPMB Dự án cải tạo, nâng cấp cầu Đá Bạc trên tuyến Quốc lộ 10.	UBND phường	Các Sở ngành thành phố và đơn vị liên quan	2026-2030	Hoàn thành GPMB bàn giao cho Chủ đầu tư thực hiện dự án.

VI. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

1	Phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Duy trì tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%; 100% hộ gia đình tự phân loại CTRSH tại nguồn đạt quy cách
2	Đảm bảo sử dụng nước sạch	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 100%.

3	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với tài nguyên, khoáng sản; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên.	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường được tăng cường, thực hiện đúng quy định pháp luật. kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm.
4	Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn phường	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện theo Chương trình hành động của Đảng ủy phường.
VII. Phát triển nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi					
1	Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy phường về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 29/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	2026-2030	Hoàn thành các mục tiêu cụ thể theo Kế hoạch

2	Phát triển chính quyền số	UBND phường	Các Sở, ngành; phòng VH-XH và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	100% cán bộ, công chức, đảng viên có tri thức số và kỹ năng số; 100% văn bản trao đổi dưới dạng điện tử; Tỷ lệ ký số văn bản điện tử đạt theo quy định. 100% hồ sơ được số hóa; tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt 100%.
3	Ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội	UBND phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	2026-2030	Triển khai một số Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý các lĩnh vực chuyên môn.
VIII. Phát triển văn hóa, xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện và có giá trị bản sắc riêng; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội					
1	Quản lý, bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị các di sản văn hóa, di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn	UBND phường	Các Sở, ngành; phòng VH-XH, đơn vị liên quan	2026-2030	Tu bổ, tôn tạo di tích Chùa Tây, Đền thờ Hoàng tôn tướng quân Trần Quốc Bảo

2	Đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao; phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; phát huy hiệu quả các điểm sinh hoạt cộng đồng; bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, góp phần giữ gìn bản sắc và nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của Nhân dân.	UBND phường	Các Sở, ngành; phòng VH-XH, đơn vị liên quan	2026-2030	Cải tạo, xây mới một số Nhà văn hoá tại các tổ dân phố trên địa bàn phường; bổ sung trang thiết bị cho nhà văn hóa, sân thể thao các tổ dân phố trên địa bàn
XIX. Ưu tiên nguồn lực cho phát triển y tế, giáo dục và đào tạo chất lượng cao					
1	Đầu tư các công trình trường học đạt chuẩn quốc gia, xóa bỏ các điểm lẻ không hiệu quả	UBND phường	Các Sở, ngành; phòng VH-XH và đơn vị liên quan	2026-2030	Hoàn thành xây dựng trường THCS Minh Đức đạt chuẩn bàn giao đưa vào sử dụng trong năm 2026. Xây mới trường Tiểu học Gia Minh; Cải tạo, mở rộng trường Trung học cơ sở Trần Nhật Duật (tập trung một điểm tại Gia Đức)
2	Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các Trạm y tế trên địa bàn phường	UBND phường	Các Sở, ngành; phòng VH-XH và đơn vị liên quan	2026-2030	Nâng cấp, cải tạo, xây mới Trạm y tế theo quy định

3	Xây dựng tối thiểu 01 phòng học thông minh ở mỗi bậc học	UBND phường	Các phòng chuyên môn, trường THCS, Tiểu học, Mầm non	2026-2030	Phấn đấu giai đoạn 2026-2030 xây dựng tối thiểu 02 phòng học thông minh.
X. Tăng cường quốc phòng, an ninh					
1	Đảm bảo an ninh trật tự	Công an phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Tỷ lệ điều tra khám phá tội phạm xâm phạm trật tự xã hội đạt 80% trở lên. Duy trì địa bàn ổn định, không để phát sinh “điểm nóng”, không để xảy ra các vụ việc phức tạp kéo dài.
2	Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06	Công an phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Cơ sở dữ liệu dân cư được cập nhật, làm sạch, đồng bộ và khai thác hiệu quả phục vụ quản lý nhà nước.
3	Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng - an ninh; hàng năm thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ.	Ban Chỉ huy Quân sự phường, Công an phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Bảo đảm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân.
4	Xây dựng phường Bạch Đằng là phường không ma túy	Công an phường	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng năm	Phấn đấu đến 2030 tối thiểu 30% tổ dân phố không ma túy.

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC DỰ ÁN DỰ KIẾN TRIỂN KHAI GIAI ĐOẠN 2026-2030
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG

TT	Tên dự án	Nguồn vốn	Đơn vị chủ trì, thực hiện
I	DỰ ÁN THÀNH PHỐ		
1	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Thủy Nguyên	Vốn góp nhà đầu tư, vốn huy động	UBND thành phố, Sở ban ngành và đơn vị có liên quan
2	Dự án phát triển thành phố Hải Phòng thích ứng với biến đổi khí hậu	Vốn vay IBRD thuộc Ngân hàng thế giới và vốn đối ứng ngân sách thành phố	UBND thành phố, Sở ban ngành và đơn vị có liên quan
3	Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp tuyến đê Hữu Kinh Thây, đê Hữu Đá Bạc, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.	Ngân sách thành phố và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND thành phố, Sở ban ngành và đơn vị có liên quan
4	Dự án Xây dựng và cải tạo lưới điện khu vực Thủy Nguyên, TP Hải Phòng năm 2026.	Ngân sách thành phố và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND thành phố, Sở ban ngành và đơn vị có liên quan
5	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu Tái định cư Ngũ Lão	Ngân sách thành phố và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND thành phố, Sở ban ngành và đơn vị có liên quan
6	Dự án đầu tư xây dựng Trường THCS thị trấn Minh Đức.	Ngân sách thành phố và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND thành phố, Sở ban ngành và đơn vị có liên quan
7	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới tại khu Láng Ruốc, xã Ngũ Lão (Giai đoạn 2)	Ngân sách thành phố và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND thành phố, Sở ban ngành và đơn vị có liên quan
8	Dự án cải tạo, nâng cấp cầu Đá Bạc trên tuyến Quốc lộ 10.	Ngân sách thành phố và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND thành phố, Sở ban ngành và đơn vị có liên quan
II	DỰ ÁN PHƯỜNG THỰC HIỆN		

I	Lĩnh vực giao thông		
1	Dự án Cải tạo tuyến đường Hùng Sơn (từ ngã 3 mở sét TDP Quyết Tâm đến nhà ông Ngàn thuộc TDP Quyết Hùng) và hạng mục đảm bảo an toàn giao thông tuyến đường Thăng Lợi (từ ngã 3 xóm Thổ đến Công ty Xi măng Hải Phòng)	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
2	Dự án Cải tạo các tuyến đường khu tái định cư xi măng, phường Bạch Đằng	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
3	Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường, vỉa hè, hệ thống thoát nước, hệ thống chiếu sáng, cây xanh, hạ ngầm thiết bị ngoại vi các tổ dân phố trên địa bàn	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
4	Dự án Cải tạo tuyến đường khu dân cư xóm Hàn, phường Bạch Đằng	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
5	Dự án Cải tạo tuyến đường khu dân cư Giếng Dừa, phường Bạch Đằng	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
II	Lĩnh vực giáo dục		
1	Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở mới Trường Tiểu học Gia Minh tại khu Tái định cư Gia Minh, phường Bạch Đằng	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
2	Dự án Xây dựng dãy nhà hiệu bộ 03 tầng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Trần Nhật Duật (cơ sở Gia Đức).	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
3	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Minh Đức thành trường Mầm non Minh Đức	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công

5	Xây dựng dãy nhà hiệu bộ 03 tầng, nhà lớp học 3 tầng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Ngũ Lão	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
6	Cải tạo nhà lớp học 03 tầng, vườn cổ tích và các hạng mục phụ trợ trường Mầm non Ngũ Lão	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
7	Cải tạo Trường Tiểu học Minh Đức	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
8	Cải tạo, sửa chữa Trường THCS Minh Tân	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
9	Cải tạo, nâng cấp Trường Mầm non Gia Đức	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
III	Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số		
1	Xây dựng phòng học thông minh các trường học	Ngân sách thành phố, ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội; các trường học
2	Ứng dụng một số Phần mềm quản lý tài sản, kế toán, quản lý cán bộ	Ngân sách thành phố, ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội; các trường học
IV	Cải tạo, xây mới Trụ sở, nhà làm việc		
1	Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ VN phường	Ngân sách thành phố, ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công
2	Trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự phường	Ngân sách thành phố, ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Ban Chỉ huy quân sự phường

3	Trụ sở làm việc Công an phường	Ngân sách thành phố, ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT, Công an phường
V	Lĩnh vực Văn hóa - xã hội		
1	Cải tạo sân vận động Minh Đức	Ngân sách thành phố, ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT; các đơn vị liên quan
2	Cải tạo, xây mới một số Nhà văn hoá tại các tổ dân phố trên địa bàn phường	Ngân sách thành phố, ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội; các đơn vị liên quan
3	Cải tạo Đài liệt sỹ trên địa bàn phường	Ngân sách thành phố, ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội; các đơn vị liên quan
4	Cải tạo, nâng cấp các di tích lịch sử trên địa bàn phường (Chùa Tây; Đền thờ Hoàng tôn tướng quân Trần Quốc Bảo...)	Ngân sách thành phố, ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội; các đơn vị liên quan
VI	Sự nghiệp kinh tế		
1	Cải tạo chợ Tràng Kênh - Minh Đức	Ngân sách thành phố, ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT; các đơn vị liên quan
VII	Lĩnh vực Nông nghiệp - Thủy Lợi		
1	Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh, mương nội đồng	Ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT; các đơn vị liên quan
VIII	Quy hoạch		
1	Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Bạch Đằng	Ngân sách thành phố, ngân sách phường và nguồn vốn hợp pháp khác	UBND phường, Phòng KTHT&ĐT; các đơn vị liên quan